TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày: 09/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Hưng.

2. Ông Quàng Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vừ A N (không có tên gọi khác), sinh năm:1995 tại Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Vừ A D, sinh năm 1965 và bà Vàng Thị Í, sinh năm 1967; Vợ: Thào Thị S, sinh năm 1996 có 01 người con sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Theo quyết định số 16/ QĐ-TA ngày 19/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 20 tháng, đến ngày phạm tội lần này đã chấp hành xong, được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 21/01/2024 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vừ A D, sinh năm 1965. Trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Người có nghĩa vụ liên quan: Quàng Văn T, sinh năm 1977. Trú tại bản C, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2024, Vừ A N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Detech, loại xe Espero, không biển kiểm soát mượn của ông Vừ A D, sinh năm 1965 trú cùng bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên một mình điều khiển xe đến nhà Vàng A L, trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên hỏi mua được 01 gói Heroine giá 200.000đ. Mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Mua được ma túy, N cất giấu vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe về nhà bác là bà Vừ Thị S, trú tại bản A, xã P, huyện Đ ngủ nhờ qua đêm. Đến khoảng 9 giờ ngày 12/01/2024, N đi về nhà, trên đường về nhà thì gặp Quàng Văn T, trú tại bản C, xã P, qua nói chuyện, T hỏi mua của N một cục nhỏ Heroine giá 90.000đ. Sau khi bán cho T xong khoảng 10 phút sau có người đàn ông dân tộc Thái tên là H hỏi mua Heroine, N bán cho H một cục Heroine giá 206.000đ. Số ma túy còn lại N cất giấu vào túi quần bên phải, số tiền bán ma túy 296.000đ cất vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe về đến bản T, xã P, huyện Đ thì bị bắt quả tang.

Vật chứng khi bắt quả tang: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột trắng nghi là Heroine; xe mô tô nhãn hiệu Detech, loại xe Espero, không biển kiểm soát, có số khung RPEXCJ6PEHA304566, số máy VDEJQ154FMJ304566 và 296.000đ.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng, cân khối lượng, lấy mẫu giám định và Kết luận giám định số: 263/KL-KTHS, ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Số chất bột trắng thu của Vừ A N có khối lượng là 1,06 gam, gửi toàn bộ đi giám định xác định là Heroine, hoàn lại 1,03 gam Heroine; cùng một mảnh nilon màu xanh.

Kết luận số 283/KL-KTHS, ngày 23/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận số tiền 296.000đ thu của Vừ A N là tiền thật.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định được đối tượng Vàng A L theo lời khai của bị cáo N đã bán ma túy cho bị cáo hiện đang bị Công an tỉnh H truy nã, trốn tránh trong rừng nên không bắt được để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Thái tên là H theo lời khai của bị cáo Vừ A N đã mua 206.000đ Heroine của bị cáo N. Cơ quan điều tra đã làm rõ Quàng Văn T, trú tại bản C, xã P đã mua của bị cáo N một cục nhỏ Heroine giá 90.000đ vào ngày 12/01/2024, sau khi mua được đã sử dụng hết nên bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSĐBĐ ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Vừ A N về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vừ A N về tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ A N từ 34 tháng đến 37 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 1,03 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 90.000đ; trả cho bị cáo Vừ A N 206.000đ. Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech, loại xe Espero, không biển kiểm soát, có số khung RPEXCJ6PEHA304566, số máy VDEJQ154FMJ304566 cho ông Vừ A D. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Vừ A D vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech, loại xe Espero, không biển kiểm soát, có số khung RPEXCJ6PEHA304566, số máy VDEJQ154FMJ304566 là xe của ông mua năm 2017, đăng ký chính chủ Vừ A D, xe bị rơi mất biển kiểm soát chưa đi làm lại và cung cấp giấy chứng nhận đăng ký xe cho cơ quan điều tra, xin được nhận lại xe để sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vừ A N bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Vừ A N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/01/2024; Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: vào ngày 12/01/2024 bị cáo Vừ A N có hành vi tàng trữ 1,06 gam Heroine mục đích sử dụng và bán lẻ, bản thân bị cáo khai nhận đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác thu lợi 296.000đ, (lần thứ nhất bán cho Quàng Văn T thu lợi 90.000đ và lần thứ hai bán cho người đàn ông dân tộc Thái tên H thu lợi 206.000đ). Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cơ quan điều tra, cơ quan truy tố và tại phiên tòa chỉ chứng minh được bị cáo có hành vi mua tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lẻ, bị cáo đã bán một lần cho Quàng Văn T thu lợi 90.000đ, số Heroine còn lại 1,06 gam chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Với hành vi và chứng cứ đã thu thập được Hội đồng xét xử có căn cứ kết tội bị cáo Vừ A N phạm vào tội "Mua bán trái

phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bản thân bị cáo Vừ A N là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy, sự nghiêm cấm của pháp luật liên quan đến mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm, mua tàng trữ 1,06gam Heroine nhằm sử dụng và bán lẻ. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm minh.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, từng bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc được giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy nhưng vẫn không đủ bản lĩnh cai nghiện chất ma túy nên mới có hành vi mua về sử dụng và bán lẻ dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn nhất định phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, tài sản gia đình chỉ là những vật dụng thiết yết cho cuộc sống nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của ông Vừ A D và anh Quàng Văn T không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo do đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến

hành xét xử bị cáo, xét xử vắng mặt ông D và anh T theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 1,03 gam Heroine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu xanh dùng để gói chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 296.000đ thu của bị cáo, trong đó đã chứng minh được 90.000đ là tiền bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Số tiền 206.000đ không chứng minh được là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech, loại xe Espero, không biển kiểm soát, có số khung RPEXCJ6PEHA304566, số máy VDEJQ154FMJ304566 có căn cứ xác định là tài sản của ông Vừ A D cho bị cáo mượn sử dụng, không biết bị cáo sử dụng phạm tội nên cần trả lại cho ông D chiếc xe trên theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra xác định đối tượng Vàng A L theo lời khai của bị cáo N đã bán ma túy cho bị cáo hiện đang bị Công an tỉnh H đang truy nã, trốn tránh trong rừng nên không bắt được để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông dân tộc Thái tên là H theo lời khai của bị cáo Vừ A N đã mua 206.000đ Heroine của bị cáo N do không có thông tin cụ thể. Cơ quan điều tra cũng đã làm rõ Quàng Văn T, trú tại bản C, xã P đã mua của bị cáo N một cục nhỏ Heroine giá 90.000đ vào ngày 12/01/2024, sau khi mua được đã sử dụng hết nên bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vừ A N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Vừ A N02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy: 1,03 gam Heroine (còn lại sau giám định) và 01 mảnh nilon màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 90.000đ (Chín mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Vừ A N số tiền 206.000đ (Hai trăm linh sáu nghìn đồng).

Trả cho ông Vừ A D, sinh năm 1965. Trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Detech, loại xe Espero, không biển kiểm soát, có số khung RPEXCJ6PEHA304566, số máy VDEJQ154FMJ304566.

Vật chứng đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào ngày 12/4/2024 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/5/2024). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
-Lưu Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga